

ĐIỀU KIỆN KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN

VỤ MÙA 1982 Ở HÀ NAM NINH

Hoàng Tử Nuu

Đại khí tượng thủy văn
Hà nam ninh

Vụ mùa 1982 có điều kiện khí tượng thủy văn thuận lợi cho cây lúa sinh trưởng phát triển, mưa bão không nhiều, nhiệt độ, độ ẩm và ánh sáng thích hợp với cây lúa mùa v.v. .

I.- ĐIỀU KIỆN KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN

1. Bão :

Cả vụ địa phương không chịu ảnh hưởng trực tiếp của cơn bão nào, nhưng chịu ảnh hưởng về mưa của 2 cơn bão số 5 và số 7. Cơn bão số 5 đổ bộ vào Đà Nẵng ngày 7/IX/1982 kết hợp với không khí lạnh phía bắc về đã gây ra mưa từ 100-120mm ở các nơi trong tỉnh; cơn bão số 7 vào Nghệ Tĩnh ngày 18/X/1982 kết hợp với gió mùa đông bắc gây mưa rất to trong 2 ngày 18 và 19/X/1982, lượng mưa phổ biến 200 - 300mm và gió mạnh cấp 6 - 7. Tác hại của bão chủ yếu vào tháng IX và tháng X.

2. Đầu vụ mưa ít, cuối vụ mưa nhiều

Lượng mưa vụ mùa 1982 rải khá đều qua các vùng, trong cả vụ lượng mưa do bão gây ra cũng ít so với vụ trước. Tổng lượng mưa do bão gây ra là 250-500mm, đạt 20-30% tổng lượng mưa vụ : tháng VI có lượng mưa 200 - 350mm (vượt trung bình 10 - 100mm), riêng vùng ven biển dưới 200mm. Tháng VII và tháng VIII lượng mưa tháng phổ biến dưới 200mm, các huyện phía bắc tháng VIII mưa trên 400mm. Mưa tập trung vào tháng IX, phổ biến 450 - 720mm. Tháng X còn mưa lớn do ảnh hưởng của cơn bão số 7, lượng mưa phổ biến 300 - 500mm, mưa rải đều trong tháng. Đặc biệt tháng XI ở các huyện phía bắc còn mưa tới 300mm, đây là trường hợp hiếm thấy. (xem bảng 1 ở trang sau).

Ngày 15/XI/1982 có mưa đá ở các huyện Kim Bảng, Thanh Liêm và Bình Lục, lập một kỷ lục về lượng mưa thời đoạn, ở trạm Nam định trong 30 phút mưa trên 60mm.

3. Nửa đầu vụ nhiệt độ cao, cuối vụ nhiệt độ thấp.

Các đợt gió tây khô nóng hoạt động tập trung vào tháng VI, cả vụ có 4 ngày gió tây và 7 đợt nắng nóng hoạt động từ tháng VI đến tháng IX.

Đây cũng là vụ có nhiều ngày nắng nóng xảy ra ở nửa đầu vụ. Nhiệt độ trung

Bảng 1.

Lượng mưa vụ mùa 1982 (mm).

Tháng Trạm	VI	VII	VIII	IX	X	XI	ΣR	ΔTB	$\Delta 1981$
Nho quan	317	183	217	528	298	124	1667	+186	+295
Hà nam	347	194	408	721	377	300	2347	+082	+1008
Nam định	203	288	231	455	500	165	1842	+521	+537
Ninh bình	314	129	170	488	346	88	1535	+156	+46
Kim sơn	158	168	157	688	501	211	1883	+467	+524

Ghi chú : ΔTB : chuẩn sai lượng mưa so với TBNN.

$\Delta 1981$: chuẩn sai lượng mưa so với vụ mùa 1982.

bình tháng VI và tháng VII từ 29 - 30°C. Từ tháng IX đến tháng XI có 14 đợt không khí lạnh hoạt động nên nhiệt độ trung bình 26,5 - 27°C, thấp thua TBNN từ 0,5 - 1°C. Riêng tháng X từ 25 - 26°C, cao hơn TBNN 1 - 1,2°C. Biên độ nhiệt độ từ ngày 15 - 30/IX/1982 từ 4 - 6°C, từ ngày 01 - 15/X từ 5 - 7°C. Cũng thời gian từ ngày 15/IX - 15/X/1982 nhiệt độ trung bình ngày đều dao động từ 25 - 28°C. So với các vụ trước thì vụ mùa 1982 là vụ có nhiệt độ các tháng phù hợp cho cây lúa sinh trưởng phát triển, nhất là thời kỳ lúa mùa trở bông làm hạt từ 15/IX đến 15/X/1982.

4. Năng suất nhiều ở cả vụ

Số giờ nắng ở các tháng vụ mùa phổ biến 150 - 200 giờ trong một tháng và giảm dần về cuối vụ. Đối với vụ mùa cần quan tâm tình hình nắng ở các tháng IX đến tháng XI là thời kỳ lúa trở bông làm hạt và chín đến thu hoạch. Riêng vụ mùa 1982 cũng ở thời kỳ này mỗi ngày có 4 - 7 giờ nắng nên tạo điều kiện cho cây lúa trở bông làm hạt được thuận lợi; trừ 10 ngày cuối tháng IX và 10 ngày cuối tháng XI số giờ nắng có ít hơn.

Bảng 2.

Số giờ nắng vụ mùa 1982.

Tháng Trạm	VI	VII	VIII	IX	X	XI
Nho quan	175	206	169	119	152	133
Hà nam	157	211	163	122	144	120
Nam định	176	217	165	126	144	129
Ninh bình	193	210	161	118	155	120
Văn lý	197	232	193	126	133	125

5. Độ ẩm không khí cao ở các tháng cuối vụ

Diễn biến của độ ẩm không khí cao hay thấp một phần tùy thuộc vào tình hình mưa. Nhìn chung độ ẩm ở từng thời kỳ sinh trưởng của lúa mùa 1982 về cơ bản thuận lợi từ đầu đến cuối vụ.

Bảng 3. Độ ẩm không khí trung bình tháng (%).

Tháng Trạm	VI	VII	VIII	IX	X	XI
Nho quan	84	83	87	90	91	88
Hà nam	84	82	87	90	89	86
Nam định	82	82	87	91	90	88
Ninh bình	83	83	87	90	89	86
Văn lý	86	83	85	88	89	87

6. Vụ mùa 1982 lũ không nhiều và đỉnh lũ không cao. Lũ phân bố không đều theo thời gian và không gian. Lũ đầu mùa xuất hiện sớm vào giữa tháng V, nhưng lũ cuối mùa kết thúc muộn vào hạ tuần tháng X, trên sông Hồng và sông Đào lũ tập trung vào tháng VIII, trên sông Hoàng long và sông Đáy lũ cao xuất hiện vào cuối tháng IX. Đỉnh lũ trên sông Hồng và sông Đào vượt mức báo động 2 (tại Nam định 4,10 mét), trên sông Hoàng long vượt mức báo động 3 (tại bến Đê 4,07 mét). Vì vậy tác hại do lũ gây ra không lớn, ít gây khó khăn cho sản xuất nông nghiệp.

II.- ẢNH HƯỞNG CỦA THỜI TIẾT ĐẾN SẢN XUẤT VỤ MÙA 1982

Thời tiết vụ mùa 1982 về cơ bản là thuận lợi cho sản xuất lúa mùa, tạo thế ngay từ ban đầu cho việc gieo cấy. Tháng VI bước vào thời kỳ gieo mạ mùa gặp mưa nhiều nên cung cấp đủ nước cho làm đất và gieo mạ, đảm bảo tốt cho thời vụ gieo mạ. Cả quá trình sinh trưởng của mạ hầu như ít bị hạn và úng nên chất lượng mạ tốt, thừa mạ cấy. Tháng VII và VIII lượng mưa lại ít nhất trong vụ mùa 1982 nên diện tích hạn có thời điểm đã lên trên 17000 ha. Nhưng do chống hạn kịp thời nên giải quyết khâu làm đất xong vào trung tuần tháng VII, chất lượng đất tốt do nhiệt độ cao đã làm thối cỏ và rạ vụ chiêm xuân nên đất nhuyễn. Lúa mùa được cấy gọn trong 25 ngày và kết thúc vào ngày 05/VIII. Trong cả quá trình sinh trưởng dinh dưỡng không bị úng ngập (tháng VII và VIII) lại được chăm bón kịp thời nên lúa mùa đẻ nhánh nhanh và gọn, tỉ suất lúa đẻ nhánh cao. Khi lúa bước vào thời kỳ sinh trưởng sinh thực (tháng IX và X) tuy có gặp một số đợt mưa lớn do bão và gió mùa đông bắc gây ra, nhưng cũng là lúc lúa đã cao cây nên lúc lúa bị úng cao nhất chỉ trên 22.000 ha vào trung tuần tháng X. Song, do tập trung chống úng kịp thời nên mức độ hại giảm nhiều. Từ tháng IX đến trung tuần tháng X khi lúa mùa bước vào thời kỳ trổ bông làm hạt, tuy có mưa bão, nhưng tốc độ gió không lớn, mưa chỉ tập trung trong thời gian ngắn, tác hại chỉ xảy ra ở một số đợt, nhất là giống lúa cao cây, như cơn bão số 7 ngày 18/X/1982 gây gió mạnh cấp 6-7 đã làm đổ non gần 6000 ha lúa ở thời kỳ ngâm rửa chắc xanh. Đặc

biệt vụ mùa 1982 là vụ thừa mạ, cấy vượt diện tích, mà diện tích lúa bị mất do úng ngập không có. Khi lúa trổ bông làm hạt gặp điều kiện thời tiết rất thích hợp như nhiệt độ 24 - 26°C, lượng mưa đảm bảo từ 250 - 300mm, số giờ nắng nhiều. Đó là những yếu tố thời tiết quyết định cho năng suất lúa mùa, nhất là các giống lúa mới được đưa vào sản xuất hiện nay. Khi thu hoạch lúa mùa có gặp mưa, nhưng thời gian mưa ngắn nên lúa mùa được thu hoạch gọn trong tháng XI; phơi kịp thời nên phẩm chất thóc tốt.

Diện tích vụ mùa 1982 đạt 145.076 ha vượt 3,58% so với kế hoạch và hơn vụ mùa 1981 là 1,15%. Năng suất bình quân 27,42 tạ/ha, tăng 27,5% so với kế hoạch, vượt năm 1981 là 26% và dẫn đầu năng suất từ 1970 đến nay. So với năm cao nhất (1972) đạt 24,5 tạ/ha thì vụ mùa 1982 đứng thứ 6 của 12 năm qua, nhưng sản lượng lại chiếm vị trí hàng đầu 397.600 tấn vượt năm cao nhất (1976) 9,5% và hơn vụ mùa 1981 là 26%.

Bảng 4. Năng suất vụ mùa 1982 (tạ/ha).

Huyện	Năng suất	Huyện	Năng suất
Kim sơn	30,07	Bình lục	23,89
Nam ninh	30,11	Vụ bản	21,00
Xuân thủy	31,11	Ý yên	24,13
Hải hậu	38,44	Hoàng long	18,69
Nghĩa hưng	31,05	Gia viễn	22,19
Thành phố Nam định	22,01	Kim bang	25,81
Duy tiên	27,08	Thanh liên	24,87
Lý nhân	26,80	Tam điệp	24,23

Sâu bệnh vụ mùa 1982 ít do điều kiện thời tiết hạn chế, một phần do khâu chăm sóc, phát hiện kịp thời để phòng trừ. Đây cũng là vụ ít bị sâu bệnh phá hại lúa mùa.

III.- KẾT LUẬN

Vụ mùa 1982 ở Hà nam ninh đạt được thắng lợi ở cả 3 mặt diện tích, năng suất và tổng sản lượng là do những nguyên nhân chính như sau :

- Thời tiết vụ mùa 1982 khá thuận lợi, nó là yếu tố khách quan cực kỳ quan trọng đối với sản xuất vụ mùa.

- Cơ chế khoán mới đã thực sự phát huy tinh thần làm chủ của gia đình nông dân tập thể, phấn đấu khắc phục khó khăn, áp dụng mạnh mẽ các biện pháp kỹ thuật như thời vụ, giống, phân bón, chế độ nước, phòng chống thiên tai v.v. có thể nói quy trình kỹ thuật được khép kín và có chiều sâu hơn vụ trước.

- Cơ cấu giống phù hợp với đất đai, khí hậu thời tiết ở từng vùng trong

(xem tiếp trang 31)